TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2022/HS-ST
Ngày 13-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**

Bà **Ngô Thị Thúy Hảo**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà **Trần Hồng Gấm** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn X, sinh năm 1994, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở khi bị bắt: 2 đường P, phường H, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố: Nguyễn T và mẹ: Trương Thị H; vợ: Cao Bích N và có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 23-10-2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu. (Có mặt).

2. Lê Chí Đ (Tên gọi khác: T), sinh năm 1992, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở khi bị bắt: 3 đường Đinh T, phường H, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ văn hoá: 6/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố: Lê Chí H và mẹ: Nguyễn Thị Ánh L; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số: 165/2008/HSST ngày 23/5/2008, Tòa án nhân dân Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành án xong ngày 23/3/2010, đã chấp hành xong các phần quyết định khác của bản án; ra đầu thú và bị bắt, tạm giam ngày 19-11-2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu. (Có mặt).

3. Nguyễn Thiện T, sinh năm 1999, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2 đường P, phường H, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi ở khi bị bắt: 19/3/6 Hoàng Hoa Thám, phường 3, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố: Nguyễn Thiện N và mẹ: Nguyễn Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 24-10-2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu. (Có mặt).

Bị hại:

1. Nhà văn hóa thanh niên tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Trụ sở: 1 đường L, phường H, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Anh Q – Chức vụ: Giám đốc (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bà Ngô Thị T, sinh năm: 1988, địa chỉ: 4 đường B, phường M, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1965, địa chỉ: 5 đường P, phường H, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Lê Qúy M, sinh năm: 1993, địa chỉ: 1 đường L, Phường H, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 7/2021 tại Nhà văn hóa thành niên tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo Nguyễn X đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của Nhà văn hóa thanh niên tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và của bà Ngô Thị T, trong đó: Bị cáo X thực hiện cùng bị cáo Lê Chí Đ 01 vụ, cùng bị cáo Nguyễn Thiện T 01 vụ, cụ thể như sau:

Vụ thứ 01: Vào khoảng 20giờ 00phút một ngày đầu tháng 07/2021, bị cáo Nguyễn X và bị cáo Nguyễn Thiện T đi bộ đến sân bóng trong khuôn viên Nhà văn hóa thanh niên tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo X ngồi tựa lưng vào cánh cửa sắt phía sau của Nhà văn hóa thanh niên (phía tiếp giáp với sân bóng đá) thì phát hiện cửa không khóa. Lúc này, cả hai nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong để trộm cắp tài sản, mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Bị cáo X và bị cáo T đi lối cầu thang bộ lên tầng 01 của tòa nhà, bị cáo T bật đèn pin điện thoại di động để soi đường đi đến phòng tập Aerobic, bị cáo X dùng tay đẩy cánh cửa mở ra rồi cả hai đi vào bên trong lấy trộm 01 (một) đầu AMPLY và 02 (hai) đầu đĩa rồi bê ra ngoài sát tường rào. Sau đó, bị cáo T trèo ra ngoài đi lấy xe mô tô nhãn hiệu Winer, màu đỏ - đen, biển số: 72C - 209.55 đến chờ sẵn bên ngoài, bị cáo X đứng bên trong đưa số tài sản vừa trộm cắp được qua hàng rào ra bên ngoài cho bị cáo T chất lên xe mô tô rồi cả hai chở đi bán nhưng không bán

được nên chở về nhà bị cáo T cất giấu. Đến sáng hôm sau, bị cáo T mang AMPLY bán cho ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1965, địa chỉ: 5 đường P, phường H, Tp.Vũng Tàu, với giá 2.000.000đồng, bị cáo T đổ xăng hết 100.000đồng, đóng tiền lời 50.000đồng, còn lại đưa cho bị cáo X số tiền 1.850.000đồng. Số tiền này bị cáo X cầm và đã tiêu xài, mua ma túy sử dụng cùng với bị cáo T. Còn lại 02 đầu đĩa thì cất giấu tại nhà bị cáo T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 152/KL-HĐĐG-TTHS, ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP.Vũng Tàu, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là: 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Vụ thứ 02: Sau khi thực hiện vụ trộm cắp nêu trên, vào một ngày của tháng 07/2021, bị cáo Nguyễn X rủ bị cáo Lê Chí Đ đột nhập Nhà văn hóa thanh niên tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để trộm cắp tài sản, bị cáo Đ đồng ý và hẹn gặp tại nhà bị cáo Xanh vào lúc 22giờ 00phút cùng ngày. Sau đó, bị cáo Đ đi bộ đến gặp bị cáo X như đã hẹn rồi cả hai trèo tường rào đột nhập vào trong Hội trường của Nhà văn hóa thanh niên lấy trộm được một số tài sản gồm: 01 bộ máy tính để bàn; 07 micro (loại không có dây cắm) và 04 bộ đàm. Sau khi lấy trộm được tài sản thì các bị cáo mang về cất giấu tại nhà của bị cáo X. Hôm sau, bị cáo X nói với bị cáo Đ là đã bán các đồ vật vừa trộm cắp được cho anh Lê Qúy M, sinh năm: 1993, địa chỉ: 1C đường L, Phường H, TP.Vũng Tàu được 2.500.000đồng, bị cáo X đã gửi bị cáo Đ 01 card điện thoại mệnh giá 100.000đồng và bỏ ra 1.400.000đồng mua ma túy đá để cả hai cùng sử dụng chung. Số tiền còn lại thì bị cáo X nói khi nào anh M đưa tiền thì sẽ chia, nhưng hiện tại bị cáo Đ vẫn chưa nhận được số tiền trên từ bị cáo X. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lê Chí Đ đi làm nghề biển đến khi vào bờ thì biết đã bị Cơ quan CSĐT Công an TP.Vũng Tàu ra thông báo truy tìm nên đã đến Công an TP.Vũng Tàu đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 151/KL-HĐĐG-TTHS, ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP.Vũng Tàu, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là: 36.125.000đ (Ba mươi sáu triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:*

- Cơ quan điều tra đã thu hồi được vật chứng của vụ án gồm: 01 AMPLY nhãn hiệu Omaton, màu đen do ông L giao nộp; 01 (một) đầu đĩa nhãn hiệu: Ariying, màu xám và 01 (một) đầu đĩa có chữ ODS, màu đỏ - trắng - đen tại nơi ở của bị cáo Nguyễn Thiện T.

- Trả lại tài sản gồm: 01 (một) CPU máy tính để bàn nhãn hiệu DELL; bàn phím và chuột không dây; 04 (bốn) Micro không dây có chữ EW100G3 - E835, Sennheiser - Germany cho ông Lê Anh Q - Giám đốc Nhà văn hóa Thanh niên tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo đúng quy định của pháp luật.

- Trả lại tài sản gồm: 01 (một) âm ly nhãn hiệu Omaton, màu đen; 01 (một) đầu đĩa nhãn hiệu Ariying, màu xám và 01 (một) đầu đĩa có chữ ODS, màu đỏ - trắng - đen cho chị Ngô Thị T là chủ phòng tập Aerobic tại Nhà văn hóa thanh niên tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo đúng quy định của pháp luật.

- Thu giữ xe mô tô biển số 72C2 - 209.55, số máy: KC34E1004855, số khung: RLHKC3704KY000417 của bị cáo Nguyễn Thiện T. Cơ quan CSĐT Công an TP.Vũng Tàu chuyển sang Cơ quan Thi hành án để chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Lê Anh Q – Giám đốc Nhà văn hóa thanh niên, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã nhận lại số tài sản được Cơ quan điều tra thu hồi, đồng thời yêu cầu các bị cáo bồi thường tiếp số tiền 45.000.000đồng. Gia đình bị cáo Nguyễn X đã bồi thường số tiền 45.000.000đồng cho Nhà văn hóa Thanh niên, ông Lê Anh Q đã nhận số tiền này, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo Xanh.

- Bà Ngô Thị Thoa đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì.

- Ông Nguyễn Văn L và anh Lê Qúy M xác định khi mua tài sản của các bị cáo không biết đây là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có và đã giao nộp lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 11-02-2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố các bị cáo Nguyễn X, Lê Chí Đ và Nguyễn Thiện T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với ông Nguyễn Văn L và anh Lê Qúy M là người mua tài sản của các bị cáo, tuy nhiên khi mua tài sản của các bị cáo ông L và anh M không biết đây là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có và đã tự nguyện giao tài sản nên không truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn X, Lê Chí Đ và Nguyễn Thiện T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Các bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn X, Lê Chí Đ và Nguyễn Thiện T về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn X từ 15 đến 18 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Chí Đ từ 12 đến 15 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện T từ 06 đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Trả lại xe mô tô biển số 72C2 - 209.55 cho bị cáo Nguyễn Thiện T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn X, Lê Chí Đ và Nguyễn Thiện T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Trong tháng 7 năm 2021, tại Nhà văn hóa thành niên tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, địa chỉ 160 Hạ Long, phường 2, TP.Vũng Tàu, bị cáo Nguyễn X cùng bị cáo Nguyễn Thiện T và bị cáo Lê Chí Đ thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của Nhà văn hóa thanh niên tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và của bà Ngô Thị T, cụ thể: Vụ thứ nhất: Bị cáo Nguyễn X cùng bị cáo Nguyễn Thiện T trộm cắp 01 đầu AMPLY và 02 đầu đĩa, theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự TP.Vũng Tàu, tổng trị giá tài sản là 2.700.000đồng. Vụ thứ hai: Bị cáo Nguyễn X cùng bị cáo Lê Chí Đ trộm cắp 01 bộ máy tính để bàn, 07 micro (loại không có dây cắm) và 04 bộ đàm, theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự TP.Vũng Tàu, tổng trị giá tài sản là 36.125.000đồng. Sau khi lấy được tài sản các bị cáo đã mang đi bán để lấy tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân.

Hành vi các bị cáo Nguyễn X, Nguyễn Thiện T và Lê Chí Đ đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của các bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội; các bị cáo là người đã trưởng thành, biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích có tiền tiêu xài. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn X đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn X, Nguyễn Thiện T và Lê Chí Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thiện T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn X tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Chí Đ đã tự ra đầu thú nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Về tính chất đồng phạm và hình phạt:

Các bị cáo Nguyễn X, Lê Chí Đ và Nguyễn Thiện T cùng cố ý thực hiện một tội phạm, nhưng không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Nguyễn X là người có vai trò lớn nhất, bị cáo trực tiếp trộm cắp tài sản và rủ bị cáo khác tham gia nên phải chịu mức hình phạt cao nhất, bị cáo Lê Chí Đ có nhân thân xấu, giá trị tài sản trộm cắp lớn hơn bị cáo Nguyễn Thiện T nên bị cáo Đ phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T.

Bị cáo T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô biển số 72C2 - 209.55 thu giữ của bị cáo Nguyễn Thiện T, bị cáo T đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện chở tài sản trộm cắp được. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nhất thời, không có sự chuẩn bị từ trước, bị cáo không có ý định dùng chiếc xe này là công cụ phạm tội, chiếc xe này là phương tiện đi lại hàng ngày của bị cáo nên không cần thiết phải tịch thu sung quỹ Nhà nước mà trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn X, Nguyễn Thiện T và Lê Chí Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn X 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 23 tháng 10 năm 2021.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Chí Đ 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 19 tháng 11 năm 2021

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện T 05 (năm) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù, thời hạn tù được tính từ ngày 23 tháng 10 năm 2021 (bằng thời hạn bị cáo đã bị tạm giam).

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Thiện T ngay tại phiên toà, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 (một) xe mô tô màu đỏ, đã qua sử dụng, biển số 72C2 - 209.55, số máy: KC34E1004855, số khung: RLHKC3704KY000417 cho bị cáo Nguyễn Thiện T.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 89/BB.THA ngày 02 tháng 3 năm 2022.

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn X, Nguyễn Thiện T và Lê Chí Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Kiên